

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 9 : NƯỚC – HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện: 3 tuần
(từ 07/04/2025 đến 25/04/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN	MÃ HÓA MỤC TIÊU	Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
	a. Phát triển vận động			
1. Phát triển thể chất	MT1 :	Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai : - Cân nặng: 15,9–27,1 kg. - Chiều cao : 106,1–125,8 cm. - Trẻ gái : - Cân nặng : 15,3 – 27,8 kg. - Chiều cao: 104,9 – 125 cm.	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi.	*Hoạt động ăn, ngủ. - Ăn đầy đủ các chất theo thực đơn, ngủ đủ giấc. * Hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng. Phối hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
	MT2:	Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp : Hít vào, thở ra. - Tay : Đưa tay ra trước, sang ngang. - Bụng : Đứng cúi về trước - Chân : Đưa chân ra các phía - Bật đưa chân sang ngang (Kết hợp với bài hát về chủ đề).	* Hoạt động thể dục sáng. - Tập các động tác thể dục theo bài hát tròn chủ đề cùng cô.
	MT11:	Trẻ biết đập và bắt được bóng bằng 2 tay. (CS10)	- Đập bắt bóng tại chỗ. - Đi và đập bắt bóng. - Đập và bắt được bóng bằng 2 tay	*Hoạt động học: - Đập bắt bóng tại chỗ
	b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.			

	MT23:	Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ và khi tay bẩn. (CS15)	- Tập luyện kỹ năng: Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tập luyện một số thói quen tốt về sức khỏe.	* Hoạt động vệ sinh. - Cho trẻ tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn trưa, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.
	MT31:	Trẻ không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm. (CS23)	- Khu vực, nơi nguy hiểm (nhà đang xây, đường lầy lội ngập nước, giếng, bể nước, hố vôi, mương máng, sông suối, ao hồ, ...) - Một số nơi mất vệ sinh (hố rác, nơi nuôi nhốt lợn, trâu bò..) - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	* Hoạt động đón trả trẻ. - Cho trẻ quan sát và trò chuyện cùng trẻ về những khu vực mất vệ sinh, nguy hiểm và nhắc trẻ không chơi ở những khu vực đó, biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm. * Hoạt động học: dạy trẻ kỹ năng phân loại rác bảo vệ VSMT
2. Phát triển nhận thức		a. Khám phá khoa học		
	MT43:	Trẻ biết được một số hiện tượng tự nhiên: Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng.	- Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng.	Hoạt động học: - Tìm hiểu về gió.
	MT44:	Trẻ biết được một số hiện tượng tự nhiên: Nước, không khí, ánh sáng.	- Các nguồn nước trong môi trường sống. - Ích lợi của nước đối với đời sống con người động vật và cây. - Một số đặc điểm, tính chất của nước . - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn	Hoạt động học: - Tìm hiểu về đặc điểm, tính chất của nước.

			nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.	
	MT45:	Trẻ biết được một số hiện tượng tự nhiên: Đất, đá, cát, sỏi.	- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.	- Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ chơi với cát, nước, trò chuyện về đặc điểm của đất, đá, cát sỏi.
	MT46:	Trẻ dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra. (CS95)	- Dựa vào đặc điểm đặc trưng của thời tiết để dự đoán hiện tượng tự nhiên có thể xảy ra và giải thích dự đoán theo cách hiểu của mình.	Hoạt động học, hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát bầu trời, thời tiết, dự đoán các hiện tượng tự nhiên đơn giản.
b. Làm quen với toán				
	MT57:	Trẻ biết tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm. (CS105)	- Gộp, tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	Hoạt động học: - Tách, gộp trong phạm vi 9.
	MT59:	Trẻ biết cách đo độ dài và nói kết quả đo. (CS106)	- Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. - Đo độ dài các vật, so sánh diễn đạt kết quả đo. - Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. - Một số dụng cụ để đo, đong.	Hoạt động học: - Đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo. So sánh kết quả đo.

			- So sánh chiều dài 3 đối tượng	
3. Phát triển ngôn ngữ		a. Nghe		
	MT73:	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ. (CS64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo nhiều cách khác nhau (nghe trên đài, nghe cô đọc, nghe các bạn đọc.....) - Trò chuyện, trao đổi về nội dung truyện, thơ, đồng dao, ca dao mà trẻ được nghe	*Hoạt động góc - Cho trẻ đọc các bài thơ, nghe các câu chuyện về chủ đề. * Hoạt động học: Thơ giọt nắng.
	b. Làm quen với việc đọc, viết:			
	MT90:	Trẻ thể hiện sự thích thú với sách. (CS80)	- Hành vi đọc, giả vờ đọc sách truyện, kể chuyện, làm sách, hứng thú nhiệt tình tham gia các hoạt động đọc kể chuyện theo sách ở lớp. - Thể hiện sự thích thú với chữ cái, sách, đọc, kể chuyện. - Chọn sách để đọc và xem. - Xem và đọc các loại sách khác nhau. Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách.	*Hoạt động học, hoạt động góc: - Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách.
	MT91:	Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách. (CS81)	- Giữ gìn và bảo vệ sách. - Để sách đúng nơi qui định. - Có thái độ tốt đối với sách.	* Hoạt động học, hoạt động góc: - Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách. Hướng

				dẫn trẻ cách giờ sách, đọc sách, giữ gìn, bảo vệ sách.
	MT100:	Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt. (CS91)	- Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Phân biệt sự khác nhau giữa chữ cái và chữ số. - Nhận biết các chữ cái trong sinh hoạt và trong các hoạt động hàng ngày.	Các hoạt động trong ngày: - Cho trẻ tìm và phát âm các chữ cái trong các góc, các từ...
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	a. Phát triển tình cảm:			
	MT120:	Trẻ có nhóm bạn chơi thường xuyên. (CS46)	- Thích và chơi theo nhóm bạn. - Có ít nhất 2 bạn hay cùng chơi với nhau.	* Hoạt động vui chơi: - Cho trẻ cùng chơi trong các góc, chơi các trò chơi.
	b. Phát triển kỹ năng xã hội.			
	MT126:	Trẻ nhận xét được một số hành vi đúng hoặc sai của con người đối với môi trường. (CS56)	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”, “sai”, “tốt”, “xấu” - Nhận ra ảnh hưởng của hành vi: Vứt rác ra đường là sai vì gây bẩn, ô nhiễm môi trường, có hại cho sức khỏe của mọi người.	*Hoạt động học; hoạt động vui chơi: - Cho trẻ quan sát tranh ảnh các hành vi của con người với môi trường và nhận xét tỏ thái độ với hành vi “đúng”, “sai”, “tốt”, “xấu”.
	MT127:	Trẻ có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày. (CS57)	- Thể hiện các hành vi đúng đối với môi trường xung quanh trong sinh hoạt hàng ngày như: - Giữ gìn vệ sinh trong lớp, ngoài đường.	* Các hoạt động trong ngày: - Giáo dục trẻ có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày. Giữ gìn vệ sinh trong lớp, ngoài

			- Tắt điện khi ra khỏi phòng. - Biết sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày ở nhà và ở trường. - Bảo vệ và chăm sóc cây cối	đường. Tắt điện khi ra khỏi phòng. Biết sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày ở nhà và ở trường. Bảo vệ và chăm sóc cây cối
5. Phát triển thẩm mỹ	a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.			
	MT142:	Trẻ nhận ra giai điệu (vui, buồn, êm dịu) của bài hát hoặc bản nhạc. (Cs 99)	- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	*Hoạt động học: - Hát các bài hát, nghe các bài hát có nội dung về chủ đề.
	b. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:			
	MT143:	Trẻ hát đúng giai điệu bài hát dành cho các bé mầm non. (CS100)	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm các bài hát.	* Hoạt động học, hoạt động góc; Hát các bài hát về chủ đề.
	c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:			
	MT148:	Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ, cắt, xé dán để tạo thành bức tranh, phối hợp các kĩ năng nặn; xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục.	* Hoạt động học: - Làm đám mây bằng bông.
	MT149:	Trẻ tự nghĩ ra được các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc.	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.	* Hoạt động học, hoạt động góc: - BDVN: Cho tôi đi làm mưa với, Cháu vẽ ông mặt trời, Mùa hè đến.
	MT150:	Trẻ nói về ý tưởng thể	- Đặt tên cho sản	* Hoạt động học:

		hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. (CS103)	phẩm tạo hình - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng, bố cục - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. - Tìm kiếm lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	- Làm đám mây bằng bông.
--	--	--	--	-----------------------------

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện: 01 Tuần

(Từ ngày Từ 07/04/2025 đến 11/04/2025)

Kế hoạch tuần 28.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (07/4)	Thứ 3 (08/4)	Thứ 4 (09/4)	Thứ 5 (10/4)	Thứ 6 (11/4)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, về chủ đề mới, nhắc nhở phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết về một số hiện tượng tự nhiên. - Cho trẻ vào quan sát góc nổi bật của chủ đề, phát hiện ra chủ đề mà trẻ đang khám phá. Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Thể dục sáng: - Hô hấp : Hít vào, thở ra. - Tay : Đưa tay ra trước, sang ngang. - Bụng : Đứng cúi về trước - Chân- bật : Đưa chân ra các phía - Bật đưa chân sang ngang (Kết hợp với bài hát về chủ đề). - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: - Tung bắt bóng tại chỗ TCVD: Thi đi nhanh	* Làm quen với chữ cái: - Trò chơi chữ cái p.q	* Khám phá khoa học: - Sự kì diệu của ánh sáng	* Âm nhạc: - NDTT: <i>Dạy hát:</i> Cho tôi đi làm mưa với. - NDKH: <i>Nghe hát:</i> Mưa rơi. + TCAN: Tiếng hát ở đâu.	* Làm quen với toán: - Dạy trẻ phân biệt số chẵn số lẻ
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Gia đình. - Bán hàng. Góc xây dựng: - Xây công viên xanh. Vườn cây. Góc tạo hình: - Vẽ, tô màu tranh về chủ đề. Góc âm nhạc: - Hát, đọc thơ về chủ đề. Góc học tập - Thư viện: - Xem tranh, ảnh về một số hiện tượng thời tiết. - Làm sách tranh về chủ đề. Góc khoa học - thiên nhiên				

	- Gieo hạt, chơi cát, nước. Chăm sóc cây.				
Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát vườn rau. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn rau. - Hoạt động với máy vi tính. Trò chơi vận động: - Trờì mưa. - Nhảy qua suối nhỏ. - Rồng rắn lên mây. Chơi tự chọn: - Nhặt lá rụng trên sân trường. - Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Tung bắt bóng tại chỗ	- Trò chơi chữ cái	- Sự kì diệu của ánh sáng	- Cho tôi đi làm mưa với. - Mưa rơi	- Số chẵn, số lẻ
Ăn chính, ngủ, ăn chiều	- Cho trẻ ăn chính. - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ. - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: + Ôn: Tung bắt bóng tại chỗ. + Ôn: Chữ cái p, q + Ôn: Sự kì diệu của ánh sáng + Ôn hát: Cho tôi đi làm mưa với. + Ôn: Phân biệt số chẵn số lẻ * Chơi- hoạt động theo ý thích: - Chơi với đồ chơi thông minh. - Chơi ở các góc. Chơi tự do.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH: NƯỚC – KHÔNG KHÍ

Thời gian thực hiện: 01 Tuần

(Từ ngày Từ 14/04/2025 đến 18/04/2025)

Kế hoạch tuần 29.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (14/4)	Thứ 3 (15/4)	Thứ 4 (16/4)	Thứ 5 (17/4)	Thứ 6 (18/4)
Đón trẻ Thể dục sáng	* Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Chơi theo ý thích. - Trò chuyện với trẻ về nguồn nước, không khí. * Thể dục sáng: + ĐT hô hấp: Đưa tay lên cao - hít vào, hạ tay xuống - thở ra. + ĐT tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau. + ĐT lưng; bụng 1: Đứng cúi về phía trước. + ĐT chân; bật 3: Đưa chân ra các phía. Bật tiến lùi. (Kết hợp với bài hát có nội dung về chủ đề). - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	Thể dục - VĐCB; Đi và đập bắt bóng. TCVD: Bật qua suối nhỏ	* Làm quen với văn học: Kể chuyện sáng tạo: Giọt nước tí xíu.	* Khám phá khoa học: Sự kỳ diệu của nước	* Giáo dục Kỹ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng biết bỏ rác vào đúng nơi quy định	* Làm quen với toán: - Gọi tên giờ chẵn trên đồng hồ
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Cửa hàng nước giải khát, quầy sinh tố. Góc xây dựng: - Xây ao cá, bể bơi, thác nước, đài phun nước Góc tạo hình: - Vẽ, xé dán các nguồn nước, vẽ mây, mưa, xé dán cầu vồng. Góc âm nhạc: - Biểu diễn các bài hát về chủ đề. Góc học tập – thư viện: - Suu tầm và xem truyện tranh ảnh về các nguồn nước, làm sách. Chơi trò chơi với vở tập tô. Góc khoa học - thiên nhiên: - Tưới cây, lau lá cho cây, làm thí nghiệm về nước.				
Hoạt	Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường, quan sát những đám mây. - Làm thí nghiệm với nước.				

động ngoài trời	- Quan sát cây lộc vừng - Hoạt động với máy vi tính Trò chơi vận động: - Ai nhanh nhất. - Mưa to mưa nhỏ. - Trò chơi dân gian: Ô ăn quan Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi đong nước, vật chìm, vật nổi.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Đi và đập bắt bóng. - Bật qua suối nhỏ	- Giọt nước tí xíu	- Sự kì diệu của nước.	- Phân loại rác	- Giờ chẵn trên đồng hồ
Ăn chính, ngủ, ăn chiều	- Cho trẻ ăn chính. - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ. - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: + Ôn: Đi và đập bắt bóng. + Ôn: Truyện Giọt nước tí xíu. + Ôn: sự kì diệu của nước.. + Ôn: phân loại rác + Ôn: Gọi tên giờ chẵn trên đồng hồ * Chơi – Hoạt động theo ý thích: - chơi với đồ chơi thông minh. - Chơi ở các góc - Chơi tự do.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân

CHỦ ĐỀ NHÁNH: MÙA HÈ
Thời gian thực hiện: 01 Tuần
 (Từ ngày 21/04/2025 đến 25/04/2025)

Kế hoạch tuần 30.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (21/4)	Thứ 3 (22/4)	Thứ 4 (23/4)	Thứ 5 (24/4)	Thứ 6 (25/4)
Đón trẻ Thẻ dực sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, về chủ đề mới, nhắc nhở phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết về mùa hè. - Chơi theo ý thích. - Cho trẻ vào quan sát góc nổi bật của chủ đề, phát hiện ra chủ đề mà trẻ đang khám phá. Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Thẻ dực sáng: - Hô hấp : Thổi nơ bay. - Tay : Đưa tay ra trước, sang ngang. - Bụng : Đứng cúi về trước. - Chân - bật : Đưa chân ra các phía - Bật: Bật đưa chân sang ngang (Kết hợp với bài hát có nội dung về chủ đề): - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	* Thẻ dực: VĐCB: Đập và bắt bóng bằng 2 tay TCVD: Chạy tiếp cờ	* Làm quen với chữ cái: Làm quen với chữ cái s, x.	* Khám phá khoa học: Tìm hiểu về thời tiết mùa hè.	* Âm nhạc: NDTT: BDVN: Cho tôi đi làm mưa với, Cháu vẽ ông mặt trời, Mùa hè đến. - NDKH: Nghe hát: Em yêu mùa hè quê em - TCAN: Hát theo hình vẽ	* Làm quen với toán: Tách, gộp trong phạm vi 9.
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Gia đình, - Cửa hàng nước giải khát. Góc xây dựng: - Xây công viên xanh. Xây bể bơi. Góc tạo hình: - Vẽ trang phục mùa hè. Góc âm nhạc: - Biểu diễn các bài hát bài thơ về chủ đề. Góc học tập - Thư viện: - Xem tranh, ảnh về mùa hè.				

	- Làm sách tranh về mùa hè. Góc khoa học - thiên nhiên: - Gieo hạt, chơi cát, nước. Chăm sóc cây.				
Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, trò chuyện về thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát rau mùa tới. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn hoa. - Hoạt động với máy vi tính Trò chơi vận động: Nhảy qua suối nhỏ. Ai nhanh nhất. Cướp cờ. Chơi tự chọn: Bong bóng xà phòng - Vẽ tự do trên sân. Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Đập và bắt bóng bằng 2 tay	- Làm quen với chữ cái	- Thời tiết mùa hè	- Cho tôi đi làm mưa với, Cháu vẽ ông mặt trời, Mùa hè đến.	- Tách, gộp trong phạm vi 9.
Ăn chính, ngủ, ăn chiều	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện : + Đập và bắt bóng bằng 2 tay + Làm quen với chữ cái: s, x. + Tìm hiểu về thời tiết mùa hè. + Ôn: Biểu diễn văn nghệ. + Tách, gộp trong phạm vi 9.. * Chơi – Hoạt động theo ý thích: Chơi với đồ chơi thông minh. - Chơi ở các góc. - Chơi tự do.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC NƯỚC – HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

1. Chuẩn bị học liệu:

2. Tổ chức thực hiện

a. Môi trường vật chất:

+ *Môi trường vật chất trong lớp:*

+ *Môi trường vật chất cho trẻ hoạt động ngoài trời:*

b. Môi trường xã hội:

c. Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

+ Mục tiêu chưa đạt:

+ Nội dung chưa thực hiện được:

+ Nguyên nhân:

+ Biện pháp khắc phục:

Đồng Sơn, ngày 04 tháng 4 năm 2025
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lý Thị Xâm